

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của UBND tỉnh về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ v/v áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHHCN ngày 21/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ v/v công bố mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định v/v ban hành Kế hoạch chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 Sở Xây dựng (*Ban Chỉ đạo ISO 9001:2015*),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Xây dựng (*Phụ lục kèm theo*) phù hợp với Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương, ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-BKHHCN ngày 21/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, bao gồm 45 quy trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng. Trong đó:

- Quy trình giải quyết Thủ tục hành chính (*TTHC*) thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Xây dựng, gồm 39 quy trình;

- Quy trình giải quyết *TTHC* thuộc lĩnh vực quản lý của các sở, ngành khác, gồm 01 quy trình;

- Quy trình giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Xây dựng,

gồm 05 quy trình (chưa có công bố TTHC chuẩn).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 227/QĐ-SXD ngày 19/10/2018 của Giám đốc Sở Xây dựng.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo ISO 9001:2015; Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra; Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn; công chức và người lao động chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH&CN (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c)
- Chi cục TCDLCL (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo

Phụ lục
CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC
PHÙ HỢP MÔ HÌNH KHUNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /12 / 2019
của Giám đốc Sở Xây dựng)

A. NHÓM QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG (GỒM 39 QUY TRÌNH)

I. Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc

1. Cấp giấy phép xây dựng (*Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình*) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng, công trình trên các tuyến trục đường phố chính trong đô thị, công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

2. Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử-văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng, công trình trên các tuyến trục đường phố chính trong đô thị, công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

3. Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.

4. Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.

5. Thẩm định nhiệm vụ và dự toán chi phí quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

6. Thẩm định đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh

II. Lĩnh vực Phát triển đô thị

1. Lấy ý kiến của các sở: Quy hoạch kiến trúc, Xây dựng, Văn hóa Thể thao và Du lịch đối với các dự án bảo tồn tôn tạo các công trình di tích cấp tỉnh.

2. Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp.

3. Điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp.

III. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng

1. Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

2. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

3. Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (*về lĩnh vực hoạt động và hạng*).
4. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.
5. Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.
6. Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III
7. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (*đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP*).
8. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (*trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn*).
9. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (*do lỗi của cơ quan cấp*).
10. Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài.
11. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam: Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
12. Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam: Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.
13. Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh.
14. Thẩm định BCKTKT/BCKTKT điều chỉnh; thiết kế BVTC, DTXD/thiết kế BVTC, DTXD điều chỉnh (*trường hợp thiết kế 1 bước*).
15. Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh.

IV. Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng

1. Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động.
2. Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin.
3. Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân.

V. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng

Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng.

VI. Lĩnh vực Nhà ở và Công sở

1. Đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 của Nghị định 99/2015/NĐ-CP.
2. Đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở

theo quy định tại Khoản 6 Điều 9 của Nghị định 99/2015/NĐ-CP.

3. Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại đối với trường hợp chỉ định chủ đầu tư quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.

4. Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.

5. Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.

6. Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.

7. Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua.

VII. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản

1. Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định.

2. Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

3. Cấp lại (*cấp đổi*) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (*trường hợp do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai*).

4. Cấp lại (*cấp đổi*) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (*Trường hợp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản do hết hạn hoặc gần hết hạn*).

B. NHÓM QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH KHÁC (GỒM 01 QUY TRÌNH)

Lĩnh vực Thanh tra: Quy trình xử lý đơn.

C. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC THUỘC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA SỞ XÂY DỰNG (GỒM 05 QUY TRÌNH)

Lĩnh vực Thanh tra:

1. Quy trình lập, phê duyệt Chương trình, Kế hoạch thanh tra.

2. Quy trình thanh tra theo Chương trình, Kế hoạch.

3. Quy trình tiếp công dân.

4. Quy trình giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Xây dựng.

5. Quy trình giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Xây dựng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

SỞ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Xây dựng
phù hợp với mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng
Theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /11/2019
của Giám đốc Sở Xây dựng)*

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo